

USE CASE “ĐẶT HÀNG”

1. Mã use case

UC002

2. Mô tả ngắn gọn

Use case này mô tả tương tác giữa khách hàng với phần mềm AIMS khi khách muốn đặt đơn hàng.

3. Tác nhân

- Khách hàng

4. Tiền điều kiện

Tiền điều kiện của use case này là giỏ hàng đã có sản phẩm và có kết nối mạng Internet.

5. Luồng sự kiện chính

1. Khách hàng yêu cầu đặt hàng từ màn hình xem giỏ hàng.
2. Phần mềm AIMS kiểm tra trong giỏ hàng xem hàng có đủ số lượng cung cấp cho khách.
3. Phần mềm AIMS hiển thị form thông tin giao hàng.
4. Khách hàng sẽ nhập thông tin và ấn nộp form.
5. Phần mềm AIMS sẽ kiểm tra tính hợp lệ của các thông tin mà khách hàng nhập.
6. Khách hàng chọn phương thức giao hàng.
7. Phần mềm AIMS sẽ tính toán phí giao hàng.
8. Phần mềm AIMS hiển thị đơn hàng cho khách hàng xem.
9. Khách hàng xác nhận đặt hàng.
10. Phần mềm AIMS gọi UC “Thanh toán”
11. Phần mềm AIMS sẽ lưu lại đơn đặt hàng.
12. Phần mềm AIMS xóa hết sản phẩm trong giỏ hàng.
13. Hiển thị kết quả đặt hàng thành công.

6. Luồng sự kiện thay thế

Bảng 1. Luồng sự kiện thay thế cho UC Đặt hàng

STT	Vị trí	Điều kiện	Hành động	Vị trí tiếp tục
1	Bước 2	Nếu có một sản phẩm mà số lượng trong kho ít hơn số lượng đã đặt	Phần mềm AIMS sẽ yêu cầu khách hàng cập nhật giỏ hàng Khách hàng sẽ cập nhật giỏ hàng	Bước 2
2	Bước 5	Nếu trường bắt buộc bị bỏ trống	Phần mềm AIMS thông báo rằng khách hàng cần điền thông tin vào trường bắt buộc	Bước 3
3	Bước 7	Khách hàng chọn phương thức Đặt hàng nhanh	Phần mềm AIMS chuyển khách hàng đến trang đặt hàng nhanh	UC Đặt hàng nhanh

7. Dữ liệu vào

Bảng 2. Dữ liệu vào của thông tin giao hàng

STT	Trường dữ liệu	Mô tả	Bắt buộc	Điều kiện hợp lệ	Ví dụ
1	Tên người nhận		Có		NGUYEN VAN A
2	Số điện thoại		Có		0908 567 321

3	Tỉnh/Thành phố	Chọn từ danh sách	Có		Hà Nội
4	Địa chỉ chi tiết		Có		Số 1, Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng
5	Địa chỉ nhận hàng thay thế		Không		
6	Chỉ dẫn giao hàng		Không		

8. Dữ liệu ra

Bảng 3. Dữ liệu ra của chức năng hiển thị thông tin giỏ hàng

STT	Trường dữ liệu	Mô tả	Định dạng hiển thị	Ví dụ
1	Tên sản phẩm	Tên của sản phẩm		CD Conan
2	Giá	Giá tiền tương ứng với từng sản phẩm	- Dùng dấu phẩy để phân tách hàng nghìn - Số nguyên dương	20,000
3	Số lượng	Số lượng từng sản phẩm	Số nguyên dương	2
4	Thành tiền	Thành tiền của từng loại sản phẩm	- Dùng dấu phẩy để phân tách hàng nghìn - Số nguyên dương	40,000
5	Tổng tiền trước VAT	Tổng số tiền sản phẩm trong giỏ hàng trước VAT	- Dùng dấu phẩy để phân tách hàng nghìn - Số nguyên dương	150,000
6	Tổng tiền (gồm VAT)	Tổng số tiền sản phẩm trong giỏ hàng sau VAT	- Dùng dấu phẩy để phân tách hàng nghìn - Số nguyên dương	165,000
7	Đơn vị tiền tệ			VND

Bảng 4. Dữ liệu ra của chức năng hiển thị hóa đơn

STT	Trường dữ liệu	Mô tả	Định dạng hiển thị	Ví dụ
1	Tên sản phẩm	Tên của sản phẩm		CD Conan
2	Giá	Giá tiền tương ứng với từng sản phẩm	- Dùng dấu phẩy để phân tách hàng nghìn - Số nguyên dương	20,000
3	Số lượng	Số lượng từng sản phẩm	Số nguyên dương	2
4	Thành tiền	Thành tiền của từng loại sản phẩm	- Dùng dấu phẩy để phân tách hàng nghìn - Số nguyên dương	40,000
5	Tổng tiền trước VAT	Tổng số tiền sản phẩm trong giỏ hàng trước VAT	- Dùng dấu phẩy để phân tách hàng nghìn - Số nguyên dương	150,000
6	Tổng tiền (gồm VAT)	Tổng số tiền sản phẩm trong giỏ hàng sau VAT	- Dùng dấu phẩy để phân tách hàng nghìn - Số nguyên dương	165,000
7	Phí ship			30,000
8	Số tiền cần thanh toán			195,000
9	Đơn vị tiền tệ			VND
10	Tên người nhận			NGUYEN VAN A
11	Số điện thoại			0908 567 321
12	Tỉnh/Thành phố	Chọn từ danh sách		Hà Nội
13	Địa chỉ chi tiết			Số 1, Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng
14	Địa chỉ nhận hàng thay thế			
15	Chỉ dẫn giao hàng			

9. Hậu điều kiện

Không có